TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 369/2018/QĐDS-ST.
Ngày: 12-6-2018.
V/v xác định cha, mẹ cho con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Hoàng Thị Bích Thảo – Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Hà Thị Luyến – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 tham gia phiên họp: Bà Võ Thị Ngọc Châu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 223/2018/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 về yêu cầu xác định cha, mẹ cho con theo Quyết định mở phiên họp số 05/2018/QĐPH-DS ngày 29 tháng 5 năm 2018:

Người yêu cầu: - Ông Lê Văn Ch, sinh năm 1963 (có mặt)

- Bà Trương Thị A, sinh năm 1962 (có mặt).

Cùng địa chỉ: Số aa Lê Văn L, khu phố B, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị yêu cầu: - Ông Lê Văn C, sinh năm 1959 (có mặt)

- Bà Phạm Thị N, sinh năm 1954 (có mặt).

Địa chỉ: Số bb Lê Văn L, khu phố B, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Tuấn D, sinh năm 1983; Địa chỉ: Số aa Lê Văn L, khu phố B, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

4. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Tại "Đơn yêu cầu xác định cha, mẹ cho con" ngày 20/3/2018 ông Lê Văn Ch và bà Trương Thị A yêu cầu xác định ông bà là cha, mẹ ruột của ông Lê Tuấn D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Lê Văn Ch và bà Trương Thị A. Công nhận ông Lê Văn Ch là cha và bà Trương Thị A là mẹ của ông Lê Tuấn D.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 7 nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:

Ông Lê Văn Ch và bà Trương Thị A yêu cầu xác định cha, mẹ cho con, do ông Ch, bà A cư trú tại Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh nên đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh theo qui định tại Khoản 10 Điều 29; Điểm b Khoản 2 Điều 35 và Điểm t Khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Tại bản khai, các biên bản lấy lời khai ngày 20/4/2018 và tại phiên họp ông Lê Văn Ch, bà Trương Thị A, ông Lê Văn C, bà Phạm Thị N cùng thống nhất trình bày:

Ông Lê Văn Ch và bà Trương Thị A là vợ chồng theo Giấy Chứng nhận kết hôn số 58, quyển số I, ngày 15/10/1982 do Ủy ban nhân dân xã K, huyện NB, Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Ông Lê Văn C và bà Phạm Thị N là vợ chồng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 175, quyển 01/2007 ngày 23/11/2007 do Ủy ban nhân dân phường H, Quận 7 cấp.

Ông C là anh ruột ông Ch.

Năm 1983 ông Ch, bà A có con chung tên là Lê Tuấn D. Thời điểm 1983, do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên ông Ch và bà A giao Lê Tuấn D cho ông Lê Văn C và bà Phạm Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông C, bà N tiến hành làm giấy khai sinh cho Lê Tuấn D với tên cha là Lê Văn C, mẹ là Phạm Thị N.

Năm 1986, ông C, bà N giao Lê Tuấn D cho bà A, ông Ch trực tiếp nuôi dưỡng cho đến ngày trưởng thành. Nay ông Ch, bà A muốn trên khai sinh ông

Tuấn D là con của ông bà nên yêu cầu tòa án xác nhận ông bà là cha mẹ ruột của Tuấn D. Ông C, bà N, ông Tuấn D đồng ý với yêu cầu của ông Ch, bà A.

[3] Căn cứ Kết quả xét nghiệm ADN ngày 02/3/2018 và ngày 11/5/2018 của Viện sinh học phân tử LoCi thì có đủ cơ sở để xác định ông Lê Văn Ch là cha và bà Trương Thị A là mẹ của ông Lê Tuấn D, vì vậy với yêu cầu của ông Ch, bà A là có cơ sở chấp nhận.

Các đương sự có trách nhiệm liên hệ với Ủy ban nhân dân có thẩm quyền để điều chỉnh giấy khai sinh cho ông Lê Tuấn D.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: ông Lê Văn Ch và bà Trương Thị A phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 10 Điều 29; Điểm b Khoản 2 Điều 35 và Điểm t Khoản 2 Điều 39, Điều 370, Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 89 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Luật phí, lệ phí;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên:

1. Chấp nhận yêu cầu xác định cha, mẹ cho con của ông Lê Văn Ch, và bà Trương Thị A.

Xác định ông Lê Tuấn D, sinh ngày 16/4/1983 là con của ông Lê Văn Ch và bà Trương Thị A.

Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi, cải chính hộ tịch theo quy định của pháp luật về Hộ tịch.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Văn Ch và bà Trương Thị A cùng chịu tiền lệ phí việc dân sự là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số AA/2017/0025311 ngày 10/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, vậy ông Ch, bà A đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra Quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 (Mười) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM ;
- Viện kiểm sát nhân dân Q7;
- Chi cục Thi hành án DS Q7;
- Mỗi đương sự;
- Lưu hs. (Thư ký Luyến).

Hoàng Thị Bích Thảo